

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 65/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần DT;

Trụ sở đóng tại: Số 35 Hàng Vôi, quận H, thành phố N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T- Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thiên T - Trưởng phòng Quản lý rủi ro Ngân hàng thương mại cổ phần DT- Chi nhánh QT (*Văn bản ủy quyền số 230/UQ-BIDV.QT ngày 14/6/2021*).

Bị đơn: Ông Nguyễn T và bà Hồ Thị O; địa chỉ: Khu phố L, phường Đ, thành phố H, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

- Ông Nguyễn T và bà Hồ Thị O có nghĩa vụ trả nợ tiền vay cho Ngân hàng TMCP DT số tiền là **353.590.937** đồng, trong đó: Nợ gốc: **312.506.000** đồng và nợ lãi: **41.084.937** đồng (*Tạm tính đến hết ngày 07/6/2021*) theo các Hợp đồng tín dụng số 01/2018/3939731/HĐTD ngày 04/01/2018; Hợp đồng tín dụng số

02/2018/3939731/HĐTD ngày 12/7/2018; Hợp đồng tín dụng số 01/2019/3939731/HĐTD ngày 10/01/2019 và Hợp đồng tín dụng số 02/2019/3939731/HĐTD ngày 25/4/2019.

- Kể từ sau ngày 07/6/2021, ông Nguyễn T và bà Hồ Thị O có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án, cho đến khi thi hành án xong khoản nợ, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng nêu trên.

- Trong trường hợp ông Nguyễn T và bà Hồ Thị O không thanh toán đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm gồm: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất thuộc sở hữu của ông Nguyễn T và bà Hồ Thị O tại địa chỉ: Khu phố L, phường Đ, thành phố H, tỉnh Q, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 762378 do UBND thành phố Đông Hà cấp ngày 15/8/2012 theo Hợp đồng thế chấp số 01/2018/3939731/HĐBĐ ngày 10/7/2018 và quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản nhà gắn liền trên đất thuộc sở hữu ông Nguyễn T và bà Hồ Thị O tại địa chỉ: Khu phố L, phường Đ, thành phố H, tỉnh Q, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 905073 do UBND thành phố Đông Hà cấp ngày 08/11/2016 theo Hợp đồng thế chấp số 01/2016/3939731/HĐBĐ ngày 06/12/2016 và Văn bản sửa đổi, bổ sung số 01/2018/3939731/SĐBS ngày 04/01/2018 để thu hồi nợ.

2.2. Về án phí:

- Ông Nguyễn T và bà Hồ Thị O phải chịu **8.839.773** đồng (*Tám triệu tám trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm bảy mươi ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần DT toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp **8.839.000** đồng (*Tám triệu tám trăm ba mươi chín ngàn*), theo Biên lai thu số AA/2016/0001233 ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND TP Đông Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vũ Xuân